TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀNG MAI** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **115**/2018/HSST
Ngày 02/05/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Tô Thanh Tú

*Các Hội thẩm nhân dân:*1. Bà Nguyễn Anh Thư

2. Bà Nguyễn Thị Ngà

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Anh, Thư ký Tòa án nhân dân Quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai tham gia phiên tòa: Bà Bà Đoàn Thị Vĩnh Hà, Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 05 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 106/2018/HSST ngày 02/04/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 112 2018/QĐXX -ST ngày 10/04/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 31/2018/HPT ngày 23/04/2018 đối với bị cáo:

TRẦN VĂN TH (tên gọi khác: không) - Sinh năm 1992; tại tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú và chỗ ở: Xóm 4, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên bố: Trần Văn T; Họ tên mẹ: Hoàng Thị H; Vợ: Nguyễn Thị Ng; bị cáo có 01 con sinh năm 2017; Tiền án; tiền sự: Không; Bị cáo đầu thú ngày 22/12/2017. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

*Người bị hại: Anh Mai Văn D, sinh năm 1967

Trú tại: Tổ 17 phường V, Quận H, thành phố Hà Nội.

Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 12/2017, Trần Văn Th đến xin làm công nhân cho xưởng cơ khí của anh Mai Văn D tại số 51 phố Vĩnh Hưng, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Do không hợp công việc nên tối ngày 21/12/2017 Th đã thu dọn quần áo để sáng ngày hôm sau xin nghỉ làm. Khoảng 05 giờ 00 phút sáng ngày 22/12/2017, khi Th đang ngủ trên gác xép tại xưởng cơ khí làm việc thì nghe thấy tiếng động dưới xưởng. Th tỉnh dậy thấy Kh là người cùng làm với Th đã dậy, sau đó đi ra ngoài. Th quan sát xung quanh gác xép thì thấy anh D, chủ xưởng vẫn đang ngủ, trên sàn gác xép, cạnh chiếc tivi đang sạc pin điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng và ở dưới xưởng có dựng 01 xe máy nhãn hiệu Dream BKS: 29 L3-6292 nên Th nảy sinh ý định trộm cắp. Th xuống dưới xưởng rút ổ cắm điện cho camera mục đích để camera không ghi được hình ảnh lúc Th trộm cắp tài sản (nhưng rút nhầm cục sạc wifi). Sau đó Th lên gác, tiến lại gần chiếc điện thoại di động rồi rút điện thoại khỏi dây sạc và cất giấu vào túi quần phía trước bên trái Th đang mặc rồi lấy túi quần áo đi xuống dưới xưởng. Th dắt xe máy ra bên ngoài xưởng và đóng cửa xưởng lại điều khiển xe máy mục đích để về Thanh Hóa. Trên đường đi Th giấu chiếc điện thoại vừa trộm cắp được ở bụi cây cạnh đường ray tàu hỏa thuộc khu vực đường Giải Phóng, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Cùng ngày 22/12/2017 sau khi biết hành vi của mình bị phát hiện, Th đến Công an phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội để đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Th đã giao nộp tại công an phường Vĩnh Hưng 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Dream, màu nâu, BKS: 29L3-6292 và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Grand Prime màu đen.

Ngày 22/12/2017 anh Mai Văn D làm đơn trình báo ra Công an phường Vĩnh Hưng, Quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội về việc khoảng 05 giờ 00 phút sáng ngày 22/12/2017 anh D phát hiện Trần Văn Th là người làm tại xưởng của anh D đã trộm cắp của anh 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Dream, màu nâu, BKS: 29L3-6292 và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S6 màu vàng.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận Hoàng Mai đã dẫn giải Th đến khu vực cạnh đường ray tầu hỏa đối diện số nhà 1327 đường Giải Phóng, phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Tại đây, cơ quan điều tra đã thu giữ được 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S6 màu vàng là tang vật vụ án.

Đối với chiếc xe máy Honda Dream màu nâu, BKS 29 L3 – 6292. Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy đăng ký chủ sở hữu mang tên Lê Anh Q (sinh năm

1952; trú tại: thôn K, xã H, huyện S, thành phố Hà Nội). Năm 2008 anh Q đã bán chiếc xe trên cho người không quen biết ở khu vực quận Hoàng Mai, khi mua bán hai bên không làm giấy tờ mua bán. Anh Mai Văn D khai chiếc xe máy trên anh đã mua từ lâu, không nhớ mua của ai, mua từ thời gian nào, hiện anh chỉ giữ đăng ký xe máy. Theo Phiếu tra cứu thì chiếc xe không là tang vật của vụ án nào.

Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S6 màu vàng là tài sản liên lạc cá nhân của anh D.

Ngày 02/03/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra công an Quận Hoàng Mai đã trao trả chiếc xe máy Dream màu nâu BKS 29L3-6292 và chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy S6 màu vàng cho anh D. Anh D đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường dân sự.

Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Grand Prime màu đen, thu giữ của Th, Th khai là của Th dùng để liên lạc cá nhân, không liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 319/HĐĐG ngày 29/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hoàng Mai kết luận: 01 chiếc xe máy kiểu dáng Dream màu nâu, BKS: 29L3-6292 (số máy: 0203702; số khung: 203659) có giá trị: 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng); chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy S6 màu vàng 351559074702368 (số seri sim: 8984048000002108592) có giá trị: 3.000.000 đồng (ba triệu đồng).

Tại bản cáo trạng số **109**/CT-VKS ngày 30/03/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố Trần Văn Th về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 điều 173; điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo từ 08-10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Hạn thử thách từ 16-20 tháng.

Hình phạt bổ sung: Miễn phạt tiền đối với bị cáo.

Về phần dân sự do người bị hại không yêu cầu nên không xét.

Trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy Grand Prime màu đen nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn Th khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra, bị cáo thừa nhận ngày 22/12/2017 bị cáo đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Hona Dream màu nâu BKS: 29L3-6292 và 01 điện thoại di động nhãn

hiệu Samsung Galaxy S6 màu vàng của anh Mai Văn D . Bị cáo thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố đúng hành vi bị cáo đã thực hiện.

Người bị hại là anh Mai Văn D vắng mặt tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 05 giờ 00 phút sáng ngày 22/12/2017 tại số nhà 51 phố Vĩnh Hưng, phường Vĩnh Hưng, Quận Hoàng Mai, Hà Nội, Trần Văn Th đã có hành vi lén lút, chiếm đoạt của anh Mai Văn D 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, biển kiểm soát : 29L3-6292 có giá trị 3.500.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S6 màu vàng có giá trị 3.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 6.500.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho nhân dân tại địa phương, làm mất trật tự trị an xã hội.

[3] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm tọng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo đã đầu thú tại cơ quan công an nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xét bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để bị cáo cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Do bị cáo không có việc làm ổn định, không có thu nhập kinh tế ổn định nên miễn phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về dân sự**:** Người bị hại là anh Mai Văn D đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường dân sự nên Tòa không xét.

[6] Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 ; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999. Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành của Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13, Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13.

Xử phạt : Trần Văn Th 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 20 tháng kể từ ngày tuyên án về tội Trộm cắp tài sản.

Giao bị cáo cho UBND xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An theo dõi, giáo dục trong thời gian thử thách của bản án.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Về xử lý vật chứng : Căn cứ điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Grand Prime màu đen, số IMEI 1: 355623083667428 ; số IMEI 2 : 355624083667426. Hiện đang được nhập kho vật chứng Chi cục thi hành án Dân sự Quận Hoàng Mai theo phiếu nhập số 190 ngày 27/4/2018.

- Về án phí: Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Mục I Danh mục án phí, lệ phía Tòa án năm 2009; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 3/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Trần Văn Th phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Mai Văn D vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:
- VKSND Q. Hoàng Mai, Hà Nội;
- Công an Q. Hoàng Mai, Hà Nội;
- Thi hành án Q. Hoàng Mai, Hà Nội;
- Sở tư pháp TP Hà Nội;
- Bị cáo
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tô Thanh Tú